

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  
TỔ: SINH HỌC - CN

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM GIỮA HỌC KỲ II**  
**NĂM HỌC: 2023 – 2024**  
**Môn: SINH HỌC – Khối lớp 11**  
**Thời gian làm bài: 45 phút**

**HÌNH THỨC KIỂM TRA: 70% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN + 30% TỰ LUẬN**

Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ ĐG	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi		Câu hỏi số	
				TN	TL	TN	TL
<b>Cảm ứng ở sinh vật</b>							
<b>Cảm ứng ở động vật</b>	- Các hình thức cảm ứng ở các nhóm động vật khác nhau  - Cơ chế cảm ứng ở động vật có hệ thần	<b>Nhận biết</b>	- Dựa vào hình vẽ, nêu được cấu tạo của tế bào thần kinh. - Dựa vào hình vẽ, nêu được chức năng của tế bào thần kinh. - Dựa vào sơ đồ, mô tả được cấu tạo synapse. - Nêu được khái niệm phản xạ. - Nêu được các dạng thụ thể. <b>- Nêu được vai trò của các thụ thể (các thụ thể cảm giác về: cơ học, hoá học, điện, nhiệt, đau).</b> <b>- Nêu được vai trò các cảm giác vị giác, xúc giác và khứu giác trong cung phản xạ.</b>	3		1,2,3	
	+ Các dạng hệ thần kinh  + Tế bào thần kinh  + Truyền tin qua synapse	<b>Thông hiểu</b>	- Trình bày được các hình thức cảm ứng ở các nhóm động vật khác nhau. - Dựa vào hình vẽ (hoặc sơ đồ), phân biệt được hệ thần kinh dạng ống với hệ thần kinh dạng lưới và dạng chuỗi hạch. - Dựa vào sơ đồ, mô tả được quá trình truyền tin qua synapse. <b>- Dựa vào sơ đồ, phân tích được một cung phản xạ (các thụ thể, dẫn truyền, phân tích, đáp ứng).</b> - Phân biệt được phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện: + Nêu được đặc điểm và phân loại được phản xạ không điều kiện. Lấy được các ví dụ minh họa.	3		4,5,6	

	+ Phản xạ  + Các bệnh liên quan hệ thần kinh		+ Trình bày được đặc điểm, các điều kiện và cơ chế hình thành phản xạ có điều kiện. Lấy được các ví dụ minh họa.				
		<b>Vận dụng</b>	- Nêu được một số bệnh do tổn thương hệ thần kinh như mất khả năng vận động, mất khả năng cảm giác... - Phân tích được cơ chế thu nhận và phản ứng kích thích của các cơ quan cảm giác (tai, mắt). Phân tích được đáp ứng của cơ xương trong cung phản xạ. - Vận dụng hiểu biết về hệ thần kinh để giải thích được cơ chế giảm đau khi uống và tiêm thuốc giảm đau. - Đề xuất được các biện pháp bảo vệ hệ thần kinh: không lạm dụng chất kích thích; phòng chống nghiện và cai nghiện các chất kích thích.		1		21
Tập tính ở động vật	+ Khái niệm, phân loại tập tính	<b>Nhận biết</b>	- Nêu được khái niệm tập tính ở động vật. - Nêu được một số hình thức học tập ở động vật.	1		7	
	+ Một số dạng tập tính phổ biến ở động vật  + Pheromone	<b>Thông hiểu</b>	- Lấy được một số ví dụ minh họa các dạng tập tính ở động vật. - Phân biệt được tập tính bẩm sinh và tập tính học được. - Lấy được ví dụ minh họa về tập tính bẩm sinh. - Lấy được ví dụ minh họa về tập tính học được. - Lấy được ví dụ minh họa về một số hình thức học tập ở động vật.- - Thông qua quan sát, mô tả được tập tính của một số động vật.	2		8,9	
	+ Một số hình thức học tập ở động vật	<b>Vận dụng</b>	- Phân tích được vai trò của tập tính đối với đời sống động vật. - Lấy được ví dụ chứng minh pheromone là chất được sử dụng như những tín hiệu hoá học của các cá thể cùng loài. - Trình bày được một số ứng dụng: + Dạy động vật làm xiếc; dạy trẻ em học tập; + Ứng dụng trong chăn nuôi; + Bảo vệ mùa màng; + Ứng dụng pheromone trong thực tiễn. Giải thích được cơ chế học tập ở người.			1	22 a

**Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật**

<p><b>Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật</b></p>	<p>+ Khái niệm sinh trưởng và phát triển ở sinh vật</p>	<p><b>Nhận biết</b></p>	<p>- Nêu được khái niệm sinh trưởng ở sinh vật. - Nêu được khái niệm phát triển ở sinh vật. <b>- Nêu được khái niệm vòng đời của sinh vật.</b> <b>- Nêu được khái niệm tuổi thọ của sinh vật.</b></p>	1		10	
	<p>+ Mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển</p> <p>+ Vòng đời và tuổi thọ của sinh vật</p>	<p><b>Thông hiểu</b></p>	<p>- Trình bày được các dấu hiệu đặc trưng của sinh trưởng ở sinh vật: tăng khối lượng và kích thước tế bào; tăng số lượng tế bào. - Trình bày được các dấu hiệu đặc trưng của phát triển ở sinh vật: + Phân hoá tế bào và phát sinh hình thái; + Chức năng sinh lí; + Điều hoà. <b>- Trình bày được một số yếu tố ảnh hưởng đến tuổi thọ của con người.</b> <b>Lấy được ví dụ minh hoạ về tuổi thọ sinh vật.</b></p>	2		11,12	
		<p><b>Vận dụng</b></p>	<p><b>- Phân tích được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển.</b> <b>- Lấy được ví dụ minh hoạ về vòng đời sinh vật.</b> <b>- Trình bày được một số ứng dụng hiểu biết về vòng đời của sinh vật trong thực tiễn.</b></p>				
<p><b>Sinh trưởng và phát triển ở thực vật</b></p>	<p>+ Đặc điểm</p> <p>+ Mô phân sinh</p> <p>+ Sinh trưởng sơ cấp, sinh trưởng thứ cấp</p>	<p><b>Nhận biết</b></p>	<p><b>- Nêu được đặc điểm sinh trưởng ở thực vật.</b> <b>- Nêu được đặc điểm phát triển ở thực vật.</b> - Nêu được khái niệm mô phân sinh. - Nêu được khái niệm hormone thực vật. - Nêu được vai trò hormone thực vật. <b>- Trình bày được vai trò của mô phân sinh đối với sinh trưởng ở thực vật.</b></p>	1		13	
	<p>+ Hormone thực vật</p>	<p><b>Thông hiểu</b></p>	<p>- Phân biệt được các loại mô phân sinh. - Trình bày được quá trình sinh trưởng sơ cấp ở thực vật. - Trình bày được quá trình sinh trưởng thứ cấp ở thực vật. - Phân biệt được các loại hormone kích thích tăng trưởng và hormone ức</p>				

	+ Phát triển ở thực vật có hoa		<p>chế tăng trưởng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sự tương quan các hormone thực vật.</li> <li>- Dựa vào sơ đồ vòng đời, trình bày được quá trình phát triển ở thực vật có hoa.</li> <li>- Trình bày được các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa (Quang chu kỳ)</li> </ul>	4		14,15,16,17	
		<b>Vận dụng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được ví dụ minh họa về sự tương quan các hormone thực vật.</li> <li>- Lấy được ví dụ minh họa về các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa.</li> <li>- Phân tích được một số yếu tố môi trường ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật.</li> <li>- Trình bày được một số ứng dụng của hormone thực vật trong thực tiễn.</li> <li>- Vận dụng được hiểu biết về sinh trưởng và phát triển ở thực vật để giải thích một số ứng dụng trong thực tiễn (ví dụ: kích thích hay hạn chế sinh trưởng, giải thích vòng gỗ,...).</li> <li>- Thông qua thực hành:</li> <li>+ Mô tả được tác dụng của bấm ngọn, tỉa cành, phun kích thích tố lên cây.</li> <li>+ Tính được tuổi của cây.</li> </ul>		1		22b
<b>Sinh trưởng và phát triển ở động vật</b>	+ Đặc điểm	<b>Nhận biết</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được đặc điểm sinh trưởng và phát triển ở động vật.</li> <li>- Nêu được ảnh hưởng của các nhân tố bên trong đến sinh trưởng và phát triển động vật (di truyền; giới tính; hormone sinh trưởng và phát triển).</li> <li>- Nêu được vai trò của một số hormone đối với hoạt động sống của động vật.</li> </ul>	2		18,19	
	+ Các giai đoạn phát triển ở động vật và người	<b>Thông hiểu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dựa vào sơ đồ vòng đời, trình bày được các giai đoạn chính trong quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật (giai đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi).</li> <li>- Phân biệt được các hình thức phát triển qua biến thái và không qua biến thái.</li> <li>- Dựa vào hình ảnh (hoặc sơ đồ, video), trình bày được các giai đoạn phát triển của con người từ hợp tử đến cơ thể trưởng thành.</li> <li>- Trình bày được ảnh hưởng của các nhân tố bên ngoài đến sinh trưởng và phát triển động vật (nhiệt độ, thức ăn,...).</li> </ul>	1		20	
	+ Các hình thức sinh trưởng và phát triển						
	+ Các nhân tố ảnh hưởng						

	<p>+ Tuổi dậy thì, tránh thai và bệnh, tật</p> <p>+ Thực hành quan sát sinh trưởng và phát triển ở động vật</p>	<p><b>Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được ý nghĩa của sự phát triển qua biến thái hoàn toàn ở động vật đối với đời sống của chúng.</li> <li>- Vận dụng được hiểu biết về các giai đoạn phát triển để áp dụng chế độ ăn uống hợp lí.</li> <li>- Vận dụng hiểu biết về hormone để giải thích một số hiện tượng trong thực tiễn (ví dụ: không lạm dụng hormone trong chăn nuôi; thiếu hoạn động vật;...).</li> <li>- Vận dụng được hiểu biết về sinh trưởng và phát triển ở động vật vào thực tiễn (ví dụ: đề xuất được một số biện pháp hợp lí trong chăn nuôi nhằm tăng nhanh sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi; tiêu diệt côn trùng, muỗi;...).</li> <li>- Phân tích được đặc điểm tuổi dậy thì ở người.</li> <li>- Ứng dụng được hiểu biết về tuổi dậy thì để bảo vệ sức khỏe, chăm sóc bản thân và người khác.</li> <li>- Thông qua thực hành, mô tả được quá trình biến thái ở động vật (tằm, ếch nhái,...).</li> </ul>		1		23
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>20</b>	<b>3</b>	1 đến 20	21 đến 23